TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 15-8-2019.
V/v Ly hôn, tranh chấp vê nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Hồ Văn Khang.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hảnh là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Lớn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 282/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Văn P, sinh năm 1978; địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh Đỗ Văn P kết hôn từ năm 2013, không có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H ngày 27/9/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng cha mẹ chồng đến tháng 12 năm 2018 thì ly thân cho đến

nay, nguyên nhân do chồng không quan tâm đến gia đình, thường uống rượu về nhà đánh chị.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Đỗ Phương D, sinh ngày 01/5/2014, hiện đang sống với chị.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh P. Khi ly hôn: Về con chung: Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/4/2019 bị đơn anh Đỗ Văn P trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của chị H về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung, riêng về nguyên nhân mâu thuẫn thì anh có vài lần đánh vợ bằng tay do say rượu. Anh P yêu cầu được đoàn tụ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn thực hiện chưa đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình xem xét quyết định:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị H.

- Về con chung: Giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu D, ghi nhận chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị H và anh P tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H ngày 27/9/2014. Trong thời gian chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh P không quan tâm đến vợ con, thường xuyên uống rượu về gây gỗ và có vài lần

đánh vợ. Vợ chồng ly thân từ tháng 12 năm 2018 đến nay. Nay chị H yêu cầu ly hôn. Anh P yêu cầu đoàn tụ nhưng không tham gia hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa. Qua đó thể hiện anh P không có thiện chí hàn gắn. Ngoài ra theo kết quả xác minh thể hiện vợ chồng anh P thường hay cãi vã nhau. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ khẳng định mâu thuẫn giữa chị H và anh P là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Cháu Đỗ Phương D, sinh ngày 01/5/2014, hiện đang sống với chị H. Khi ly hôn, chị H yêu cầu tiếp tục nuôi cháu D, cháu D hiện còn nhỏ cần có sự quan tâm chăm sóc của mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu D cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu. Anh P được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị H là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H. Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H đối với anh Đỗ Văn P.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Phương D, sinh ngày 01/5/2014 cho chị Phạm Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu. Anh P được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017079 ngày

17/4/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh P vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TA Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Văn Trưởng